

Số: /TB-UBND

Cao Lãnh, ngày tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO

**Công khai tình hình ước thực hiện thu, chi
ngân sách nhà nước huyện Cao Lãnh 6 tháng đầu năm 2021**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Cao Lãnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2021 của huyện Cao Lãnh.

Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh thông báo công khai số liệu ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của huyện Cao Lãnh, chi tiết số liệu theo các biểu đính kèm, gồm các biểu:

- Cân đối ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2021, *(Có phụ lục I kèm theo)*
- Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2021, *(Có phụ lục II kèm theo)*
- Ước thực hiện chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2021, *(Có phụ lục III kèm theo)*
- Thuyết minh số liệu ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021, *(Có phụ lục IV kèm theo)*

Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Huyện.

Ủy ban nhân dân Huyện thông báo đến các cơ quan, Ban ngành đoàn thể được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính Tỉnh (b/c);
- TT/HU, TT/HĐND Huyện (b/c);
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- UBMTTQ và các Đoàn thể Huyện;
- Trang Thông tin điện tử Huyện;
- LĐVP, CV/NC;
- Lưu: VT, VPUBND (P).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Tuấn

Phụ/lục I
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	145.720	559.840	384,19	115,76
I	Thu cân đối NSNN	145.720	115.114	79,00	123,33
1	Thu nội địa	145.720	115.114	79,00	123,33
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		205.505		252,35
III	Thu để lại quản lý qua ngân sách		28		9,30
IV	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang				
V	Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh	556.199	238.769		
VI	Thu NS cấp dưới nộp lên		424		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	701.919	495.060	70,53	105,23
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	701.919	425.701	60,65	102,72
1	Chi đầu tư phát triển	74.662	85.885	115,03	108,85
2	Chi thường xuyên	616.420	276.217	44,81	103,29
3	Dự phòng ngân sách	10.837	4.256	39,27	62,88
4	Chi bổ sung ngân sách xã		56.410		104,71
5	Chi nộp ngân sách cấp trên				
6	Chi tạo nguồn CCTL				
7	Chi tạm ứng		2.933		39,19
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp Tỉnh		69.359		

Phụ lục II

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	736.249	559.840	76,04	115,76
I	Thu nội địa	180.050	115.114	63,93	123,33
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		676		
2	Thu ngoài quốc doanh	53.000	26.610	50,21	111,53
3	Thuế thu nhập cá nhân	22.000	12.584	57,20	135,20
4	Thuế bảo vệ môi trường do cơ thuế thực hiện		792		
5	Lệ phí trước bạ	32.000	16.678	52,12	111,26
6	Các khoản thu về nhà đất	38.750	44.400	114,58	179,68
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp				0,00
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	750	526	70,13	157,01
	- Thu tiền sử dụng đất	35.000	39.262	112,18	174,16
	- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	3.000	4.612	153,73	381,79
7	Thu phí, lệ phí	9.000	6.265	69,61	117,87
8	Thu khác ngân sách	25.000	6.978	27,91	48,98
9	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích, ... tại xã, phường	300	131	43,67	
II	Thu kết dư ngân sách				
III	Thu chuyển nguồn		205.505		252,35
IV	Thu để lại quản lý qua ngân sách		28		9,30
V	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang				
VI	Thu bổ sung từ NS cấp tỉnh	556.199	238.769	42,93	
VII	Thu từ NS cấp dưới nộp lên		424		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	145.720	115.114	79,00	143,16

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
1	Từ các khoản thu phân chia	52.670	26.455	50,23	111,56
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	93.050	88.659	95,28	156,37

4/1
Phụ lục III

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	701.919	495.060	70,53	105,23
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	701.919	425.701	60,65	102,72
I	Chi đầu tư phát triển	74.662	85.885	115,03	108,85
1	Chi đầu tư XDCB tập trung	39.662	12.569	31,69	60,26
2	Chi từ nguồn tiền sử dụng đất	35.000	9.902	28,29	
3	Chi từ chuyển nguồn và nguồn khác		63.414		150,51
II	Chi thường xuyên	616.420	276.217	44,81	103,29
1	Chi sự nghiệp kinh tế	82.774	32.843	39,68	88,30
2	Chi sự nghiệp tài nguyên môi trường	6.823	2.177	31,91	127,68
3	Chi giáo dục và đào tạo	324.148	127.517	39,34	106,85
4	Chi khoa học công nghệ				
5	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin	3.610	1.229	34,04	74,89
6	Chi phát thanh, truyền hình	2.850	1.120	39,30	100,45
7	Chi thể dục, thể thao	611	138	22,59	63,89
8	Chi sự nghiệp khác	6.745	1.869	27,71	61,16
9	Chi đảm bảo xã hội	41.645	22.600	54,27	51,87
10	Chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	96.482	59.380	61,55	135,42
11	Chi an ninh - quốc phòng	19.353	13.620	70,38	92,63
12	Kinh phí sửa chữa, trang bị tài sản, thực hiện chế độ chính sách mới và mục tiêu	28.169	12.237	43,44	10640,87
13	Các khoản chi khác theo quy định pháp luật				
14	Chi khác ngân sách	3.210	1.487	46,32	163,59
III	Chi dự phòng	10.837	4.256	39,27	
IV	Chi bổ sung ngân sách xã		56.410		104,71
V	Chi nộp ngân sách cấp trên				
VI	Chi tạo nguồn CCTL				
VII	Chi tạm ứng		2.933		39,19
B	CHI TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU		69.359		